| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ CAO BẰNG**<br>**TỈNH CAO BẰNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 69/2024/HSST
Ngày 25/4/2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG, TỈNH CAO BẰNG:**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Lê Thị Hiền

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lã Văn Luật

Ông Trịnh Văn Phương

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Vi Hoàng Tùng – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà*:** Bà Nông Thị Quỳnh Như - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024 tại đình chợ C1 thuộc xã H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2024/HSST ngày 27 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

**Phan Khánh S** sinh ngày 15 tháng 02 năm 2000 tại thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: xóm N, xã H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Ngọc S1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T - sinh năm 1976; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Đặc điểm nhân thân:

- Ngày 19/11/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Ngày 27/12/2019 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản, tổng hợp hình phạt của bản án hình sự số thẩm số 125/2019/HS-ST ngày 19/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là 30 tháng tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2023, hiện đang giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố C, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 15 phút ngày 27/12/2023 tổ công tác Công an xã H chủ trì, phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố C, tỉnh Cao Bằng làm nhiệm vụ tại xóm N, xã H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Quá trình làm nhiệm vụ phát hiện Phan Khánh S, sinh năm 2000 (trú tại: xóm N, xã H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) có biểu hiện nghi vấn hoạt động phạm tội về ma túy nên tiến hành kiểm tra, phát hiện, thu giữ 02 (*Hai*) túi nilon trong suốt có khóa vuốt bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Phan Khánh S khai nhận vật chứng bị thu giữ là ma túy của S.

Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Phan Khánh S có tổng khối lượng là 1,04g (*Một phẩy không bốn gam*).

Bản kết luận giám định số 48/KL-KTHS ngày 02/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh C kết luận: mẫu chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Phan Khánh S khai nhận: khoảng 20 giờ ngày 25/12/2023 S một mình đi bộ từ nhà tại xóm N, xã H, thành phố C đến khu vực Bến xe khách thành phố C thuộc phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng để tìm mua ma túy. Tại đây, S gặp một người đàn ông không quen biết có biểu hiện giống người nghiện nên đã hỏi mua ma túy với số tiền 1.600.000đ (*Một triệu sáu trăm nghìn đồng*), người đó nhận tiền rồi đưa lại cho S 02 (*Hai*) gói nilon trong suốt có khóa vuốt bên trong có chứa ma túy đá. S giấu 02 gói ma túy vừa mua được trong túi áo khoác rồi treo áo trong phòng ngủ, đến 00 giờ 10 phút ngày 27/12/2023 S mặc chiếc áo khoác đó ra ngoài để tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Bản cáo trạng số 64/CT-VKSTP ngày 26/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng quyết định truy tố bị cáo Phan Khánh S về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố và trình bày quan điểm về nguyên nhân phạm tội, hướng giải quyết vụ án như sau: Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ ma túy là vật cấm tàng trữ, lưu hành nhưng vẫn cố ý mua ma túy về sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy nên cần xử lý nghiêm khắc. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị chấp hành án nhưng vẫn tiếp tục phạm tội nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để tiếp tục giáo dục, cải tạo bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 20 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy vật chứng là ma túy và các vật chứng không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo nhất trí với kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng về tội danh, hành vi phạm tội, mức hình phạt và quan điểm xử lý vật chứng nên không có ý kiến tranh luận.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, làm người có ích cho xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo Phan Khánh S phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Cụ thể như: biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an xã H phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố C lập hồi 00 giờ 30 phút ngày 27/12/2023 và vật chứng thu giữ.

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử nhận định có đủ căn cứ chứng minh vào hồi 00 giờ 15 phút ngày 27/12/2023 tại khu vực xóm N, xã H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng tổ công tác Công an xã H phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố C bắt quả tang Phan Khánh S đang tàng trữ 1,04g (*Một phẩy không bốn gam*) ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà N về ma túy. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ tác hại của ma túy nhưng do xem thường pháp luật nên đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Phan Khánh S về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a, ...*

*c, H, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

*...*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*".

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đi ngược lại chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong cuộc đấu tranh đẩy lùi và bài trừ tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm khắc để làm gương cho người khác, đồng thời phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm ma túy ở địa phương.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: không có

[4]. Hình phạt chính: Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, tuy nhiên khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là không nhỏ, hơn nữa bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xét thấy cần tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy vì là vật bị cấm tàng trữ, lưu hành và các vật chứng không còn giá trị sử dụng.

[7]. Các nhận định khác:

Đối với nguồn gốc số ma túy, Phan Khánh S khai mua với một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực B thành phố C thuộc phường Đ, thành phố C, quá trình điều tra không xác định được danh tính, nhân thân của người này nên không có căn cứ kiến nghị mở rộng vụ án.

[8]. Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo Phan Khánh S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và quan điểm xử lý vật chứng là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hoàn cảnh kinh tế của bị cáo, nên cần được chấp nhận.

Xét đề nghị xin được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất của bị cáo là thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên cần được xem xét.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phan Khánh S phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt Phan Khánh S 22 (*Hai mươi hai*) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 27/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (*Một*) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Số 48/KL-KTHS. Hoàn mẫu sau giám định vụ Phan Khánh S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 27/12/2023" (Kèm theo Kết luận giám định số 48/KL-KTHS, ngày 02/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh C); 01 (*Một*) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Tang vật cân quả tang, vụ Phan Khánh S, sinh năm 2000 (HKTT: xóm N, xã H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 27/12/2023".

Xác nhận vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao, nhận vật chứng số 87 ngày 27 tháng 3 năm 2024.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phan Khánh S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hiền**